

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2017/HSST  
Ngày 19-9-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;  
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Văn phòng khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 269/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2015/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Công Tr (tên gọi khác Qu), sinh năm 1990, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 6/6C khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1951; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1992; có vợ Trần Thị Kim Y, sinh năm 1993, có 01 con, sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: Ngày 26/9/2014, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 328/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2016, bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2017, có mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Bà Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1987; thường trú: Số 33 đường Ph H, phường Ph L, thành phố Nh Tr, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Ngọc Gi, sinh năm 1991; thường trú: Tổ B, ấp S, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, Nguyễn Công Tr có hẹn gặp người phụ nữ tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại quán nước trên đường H B Ch, quận Ph Nh, Thành phố Hồ Chí Minh để mượn tiền. Tại đây, D có đưa cho Tr 01 bọc nylon màu vàng nhờ Tr giữ gìn, khi nào cần lấy lại thì D sẽ liên lạc với Tr. Sau đó Tr cất bọc nylon màu vàng vào trong túi quần phía bên trái đang mặc và đi xe mô tô chở khách về nhà trọ không số thuộc khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A. Khi Tr đi trên đường có mở bọc nylon màu vàng thấy bên trong có 03 gói nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và biết đó là ma túy. Tr bỏ bọc nylon màu vàng, giữ lại 03 gói ma túy đã bỏ lại túi quần phía sau bên trái đang mặc. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Tr đến phòng trọ số 03 dãy trọ không số thuộc khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A để gặp người quen tên Qu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thì thấy có 02 người phụ nữ tên L và Gi đang ở trong phòng trọ. Lúc này, Công an thị xã Dĩ An kiểm tra hành chính phòng trọ số 03 thì Tr tự nguyện nộp số ma túy đã đang giữ để Công an tiến hành lập biên bản xử lý.

Tang vật tạm giữ: 03 gói nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, Tr khai nhận là ma túy.

Căn cứ kết luận giám định số 302/MT-PC54 ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon miệng kéo dính, có thành phần Methamphetamine trọng lượng 24,7677g, hàm lượng trung bình 73,41%, tương đương với 18,1820g tinh chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định số 302/MT-PC54 ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người phụ nữ tên D (chưa rõ nhân thân lai lịch) đã đưa ma túy cho Nguyễn Công Tr tại quán nước trên đường H B Ch, quận Ph Nh, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 261/QĐ-KSĐT ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Công Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Công Tr từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, Nguyễn Công Tr có hẹn gặp người phụ nữ tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại quán nước trên đường H B Ch, quận Ph Nh, Thành phố Hồ Chí Minh để mượn tiền. Tại đây, D có đưa cho Tr 01 bọc nylon màu vàng nhờ Tr giữ giùm, khi nào cần lấy lại thì D sẽ liên lạc với Tr. Sau đó Tr cất bọc nylon màu vàng vào trong túi quần phía bên trái đang mặc và đi xe mô tô chở khách về nhà trọ không số thuộc khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A. Khi Tr đi trên đường có mở bọc nylon màu vàng do D gửi và thấy bên trong có 03 gói nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và biết đó là ma túy. Tr bỏ bọc nylon màu vàng, giữ lại 03 gói ma túy đá bỏ lại túi quần phía sau bên trái đang mặc. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Tr đến phòng trọ số 03 dãy trọ không số thuộc khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A để gặp người quen tên Qu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thì thấy có 02 người phụ nữ tên L và G đang ở trong phòng trọ. Lúc này, Công an thị xã Dĩ An kiểm tra hành chính phòng trọ số 03 thì Tr tự nguyện nộp số ma túy đá đang giữ để Công an tiến hành lập biên bản xử lý.

Căn cứ kết luận giám định số 302/MT-PC54 ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon miệng kéo dính, có thành phần Methamphetamine trọng lượng 24,7677g, hàm lượng trung bình 73,41%, tương đương với 18,1820g tinh chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Công Tr đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 261/QĐ-KSĐT ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Công Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 328/2015/HSST ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân thị xã quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2016, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có cha là ông Nguyễn Văn R được Nhà nước tặng Huân Chương kháng chiến hạng ba, kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đầy. Căn cứ vào Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với người phạm tội là con của người có công với cách mạng. Do đó, để nhằm thực hiện các chính sách nhân đạo của pháp luật mới đối với người phạm tội, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp và đã có tiền sự về tội “Cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe chính bản thân mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 24,5192g là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã đưa ma túy cho Nguyễn Công Tr tại quán nước trên đường H B Ch, quận Ph Nh, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang xác minh làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 24,5192g.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND phường T Đ H (01);
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Ngọc Công**